

BÁO CÁO TỔNG KẾT HOẠT ĐỘNG QUẢN LÝ QUỸ

31.12.2025

1. THÔNG TIN VỀ QUỸ

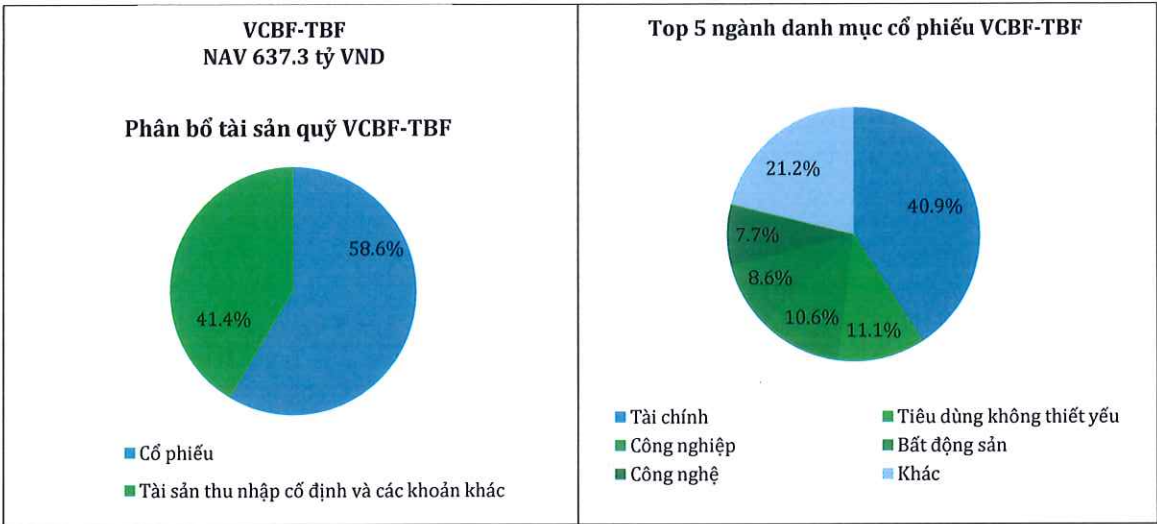
- a) **Tên của Quỹ/ loại hình Quỹ:** QUỸ ĐẦU TƯ CÂN BẰNG CHIẾN LƯỢC VCBF (VCBF-TBF)/ QUỸ MỞ
- b) **Mục tiêu đầu tư của Quỹ:** là mang lại lợi nhuận dài hạn thông qua tăng trưởng vốn gốc và thu nhập bằng cách đầu tư vào các cổ phiếu và các tài sản có thu nhập cố định có xếp hạng tín dụng tốt.
- c) **Thời hạn hoạt động của Quỹ:** Quỹ không bị giới hạn về thời gian hoạt động.
- d) **Danh mục tham chiếu (benchmark portfolio):** Lợi nhuận tham chiếu là tỷ suất lợi nhuận được xác định bằng trung bình giản đơn của tỷ suất sinh lợi của chỉ số VNIndex và lợi suất của trái phiếu kỳ hạn 10 (mười) năm của Chính phủ Việt Nam, tức bằng 50% (năm mươi phần trăm) nhân với tỷ suất sinh lợi của chỉ số VNIndex cộng với 50% (năm mươi phần trăm) nhân với lợi suất của trái phiếu kỳ hạn 10 (mười) năm của Chính phủ Việt Nam. Dữ liệu về lợi suất của trái phiếu kỳ hạn 10 (mười) năm của Chính phủ Việt Nam được lấy từ Reuters hoặc Bloomberg tại ngày đầu tiên của mỗi năm.
- e) **Chính sách phân chia lợi nhuận:** Việc phân phối lợi nhuận của Quỹ cho Nhà đầu tư sẽ do Ban Đại diện Quỹ quyết định phù hợp với các quy định tại Điều lệ Quỹ theo đề xuất của Công ty Quản lý Quỹ trên cơ sở các báo cáo tài chính đã kiểm toán xác nhận khả năng có thể phân phối lợi nhuận.
- f) **Số lượng chứng chỉ quỹ đang lưu hành:** 16.570.949,98 chứng chỉ quỹ.
- g) **Nội dung thay đổi trong Điều lệ Quỹ trong kỳ báo cáo:** Nội dung thay đổi Điều lệ Quỹ đã được phản ánh trong Điều lệ Quỹ mới, được Đại hội Nhà đầu tư thường niên thông qua và được báo cáo UBCKNN.
- h) **Nội dung Nghị quyết Đại hội Nhà đầu tư trong kỳ báo cáo:** Nghị quyết Đại hội Nhà đầu tư thường niên đã được công bố trên website của VCBF và báo cáo UBCKNN.
- i) **Ý kiến nhận xét của Ngân hàng Giám sát về các nội dung quy định tại Thông tư hướng dẫn về hoạt động và quản lý các quỹ đầu tư chứng khoán:** Xin xem chi tiết tại mục 4 - Báo cáo về hoạt động giám sát của Ngân hàng Giám sát.

Báo Cáo Tổng Kết Hoạt Động Quản Lý Quỹ

2. BÁO CÁO KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG CỦA QUỸ

a) Thông tin về danh mục đầu tư và giá trị tài sản ròng của Quỹ

(i) Cơ cấu danh mục đầu tư của Quỹ tại ngày 31/12/2025



(ii) Chi tiết chỉ tiêu hoạt động của Quỹ

Chỉ tiêu	Tại ngày 31/12/2025	Tại ngày 31/12/2024	Tại ngày 31/12/2023
Giá trị tài sản ròng của Quỹ	637.268.332.486	381.218.797.821	221.145.924.718
Số lượng chứng chỉ quỹ đang lưu hành	16.570.949,98	11.480.672,49	8.008.161,29
Giá trị tài sản ròng trên một đơn vị quỹ	38.456,95	33.205,26	27.615,06
Giá trị tài sản ròng trên một đơn vị quỹ cao nhất trong kỳ	38.943,67	33.244,41	28.698,29
Giá trị tài sản ròng trên một đơn vị quỹ thấp nhất trong kỳ	29.331,63	27.615,68	23.604,47
Tổng lợi nhuận của Quỹ	71.103.602.144	52.446.908.391	33.470.698.680
Lợi nhuận đã thực hiện	24.284.549.641	14.272.353.127	7.586.500.858
Lợi nhuận chưa thực hiện	46.819.052.503	38.174.555.264	25.884.197.822
Lợi nhuận đã phân phối trên 1 đơn vị quỹ	-	-	-
Tỷ lệ chi phí hoạt động (%)	1,84	1,96	2,12
Tốc độ vòng quay danh mục (%)	27,05	19,83	11,87

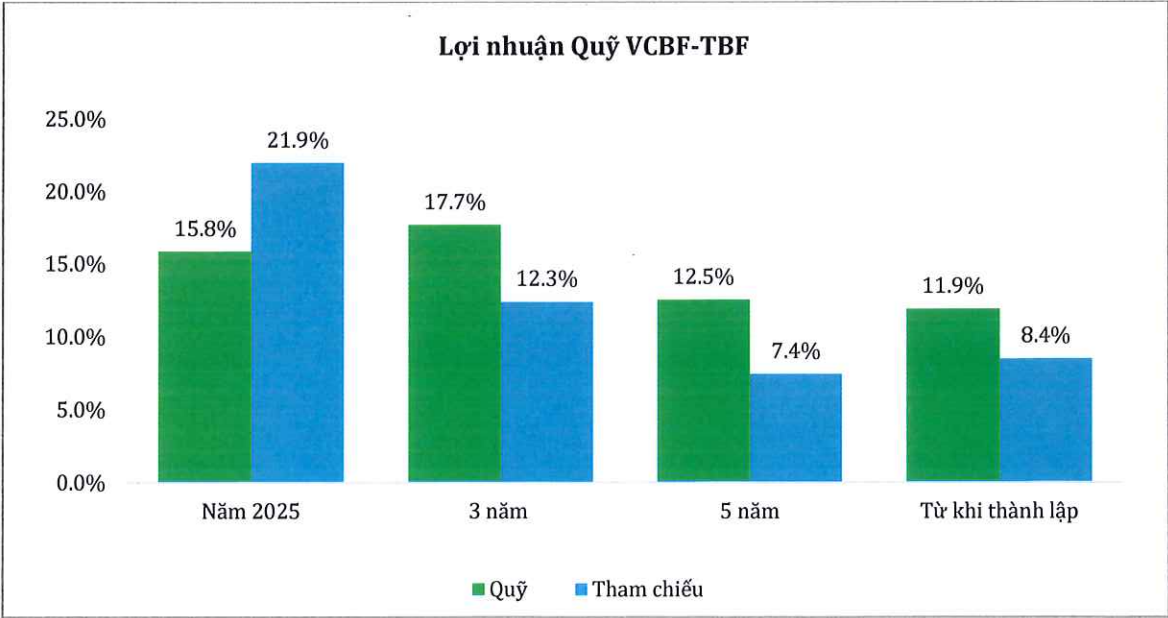
Báo Cáo Tổng Kết Hoạt Động Quản Lý Quỹ

(iii) Chỉ tiêu về lợi nhuận của Quỹ

Giai đoạn	Tăng trưởng của giá trị tài sản ròng của Quỹ trên một đơn vị quỹ (%)	Lợi nhuận tham chiếu của Quỹ (%)
1 năm (từ 01/01/2025 đến 31/12/2025)	15,8	21,9
3 năm (từ 01/01/2023 đến 31/12/2025)	62,8	41,8
3 năm (bình quân năm)	17,7	12,3
5 năm (từ 01/01/2021 đến 31/12/2025)	80,2	42,9
5 năm (bình quân năm)	12,5	7,4
Từ khi thành lập	284,6	165,2
Từ khi thành lập (bình quân năm)	11,9	8,4

Lưu ý:

- Phương pháp đánh giá lại các khoản đầu tư được quy định trong Sổ tay Định giá được xây dựng phù hợp với phương pháp xác định giá trị tài sản quy định tại Điều lệ Quỹ và Thông tư số 98/2020/TT-BTC ngày 16 tháng 11 năm 2020 hướng dẫn hoạt động và quản lý quỹ đầu tư chứng khoán và được Ban Đại diện Quỹ phê duyệt và Ngân hàng Giám sát thông qua.
- Dữ liệu về giá chứng khoán được lấy từ nguồn LSEG (Refinitiv).
- Các thông tin về kết quả hoạt động của Quỹ chỉ mang tính tham khảo và không hàm ý đảm bảo cho khả năng sinh lời trong tương lai.



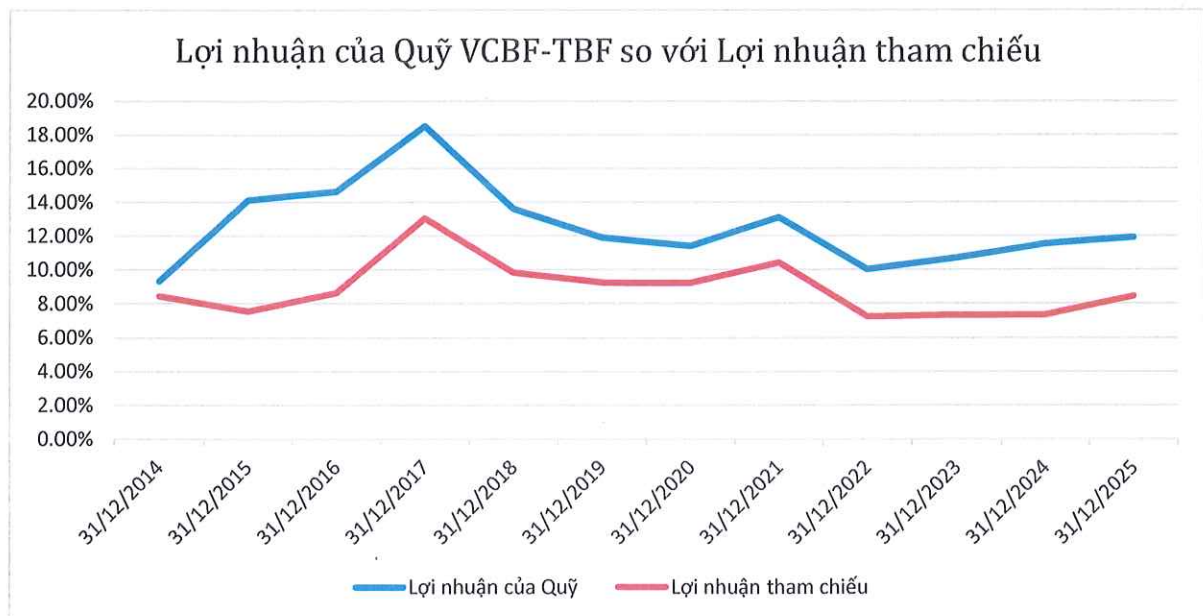
Báo Cáo Tổng Kết Hoạt Động Quản Lý Quỹ

3. BÁO CÁO VỀ HOẠT ĐỘNG QUẢN LÝ TÀI SẢN CỦA CÔNG TY QUẢN LÝ QUỸ

- a) Thay đổi Công ty Quản lý Quỹ:** Trong năm, Quỹ không thay đổi Công ty Quản lý Quỹ
- b) Đánh giá hoàn thành mục tiêu đầu tư của Quỹ:** Tính từ khi thành lập đến thời điểm 31/12/2025, Quỹ đạt lợi nhuận bình quân năm là 11,9%/năm, cao hơn 3,5% so với lợi nhuận tham chiếu. Do đó chúng tôi cho rằng Quỹ đã đạt được mục tiêu đầu tư.
- c) Tăng trưởng của Quỹ qua các thời kỳ**

Ngày	Lợi nhuận (*) của Quỹ (%)	Lợi nhuận (*) tham chiếu (%)
31/12/14	9,3	8,4
31/12/15	14,1	7,5
31/12/16	14,6	8,6
31/12/17	18,5	13,0
31/12/18	13,6	9,8
31/12/19	11,9	9,2
31/12/20	11,4	9,2
31/12/21	13,1	10,4
31/12/22	10,0	7,2
31/12/23	10,7	7,3
31/12/24	11,5	7,3
31/12/25	11,9	8,4

(*) Lợi nhuận của Quỹ và lợi nhuận tham chiếu là lợi nhuận bình quân năm được tính theo phương pháp lợi nhuận kép từ thời điểm thành lập Quỹ



Báo Cáo Tổng Kết Hoạt Động Quản Lý Quỹ

d) Chiến lược đầu tư của Quỹ

Quỹ có sự linh hoạt trong phân bổ tài sản theo chiến lược đầu tư phòng thủ hoặc tăng trưởng tùy thuộc vào cơ hội đầu tư sẵn có tại các thời điểm khác nhau. Việc phân bổ tài sản có thể thay đổi đáng kể tùy thuộc vào nhận định của Công ty Quản lý Quỹ, với mục tiêu xuyên suốt trong toàn bộ thời gian hoạt động của Quỹ là bảo vệ lợi ích của Nhà đầu tư.

Quỹ sẽ chủ yếu đầu tư vào trái phiếu Chính phủ Việt Nam, trái phiếu chính quyền địa phương, trái phiếu có bảo lãnh của Chính phủ, trái phiếu doanh nghiệp. Trái phiếu doanh nghiệp chỉ được xem xét đầu tư nếu được phát hành bởi các công ty có chất lượng tín dụng cao và/hoặc trái phiếu được bảo lãnh bởi các ngân hàng có uy tín và thỏa mãn các yêu cầu của pháp luật.

Quỹ sẽ đầu tư chủ yếu vào một danh mục đầu tư đa dạng các cổ phiếu niêm yết trên Sở Giao dịch Chứng khoán Thành phố Hồ Chí Minh (HSX) và Sở Giao dịch Chứng khoán Hà Nội (HNX) có giá trị vốn hóa thị trường lớn và vừa. Cổ phiếu được xem là có vốn hóa thị trường lớn và vừa là những cổ phiếu có vốn hóa thị trường lớn hơn hoặc bằng vốn hóa thị trường của cổ phiếu có vốn hóa nhỏ nhất trong rổ chỉ số VN100 của HSX.

Quỹ sẽ kết hợp cả chiến lược đầu tư tăng trưởng và chiến lược đầu tư giá trị. Trong việc tìm kiếm các đặc tính tăng trưởng bền vững, VCBF đánh giá cơ hội thị trường trong dài hạn và tính cạnh tranh của từng ngành để nhắm đến các công ty đầu ngành và các công ty có triển vọng trở thành công ty đầu ngành. Trong việc đánh giá giá trị của công ty, VCBF sẽ xem xét liệu giá chứng khoán đã phản ánh đầy đủ mối tương quan giữa cơ hội tăng trưởng bền vững với rủi ro kinh doanh và rủi ro tài chính hay chưa.

Quỹ sẽ sử dụng phương pháp tiếp cận từ dưới lên tức là từ phân tích các chỉ số cơ bản của công ty để lựa chọn cổ phiếu đầu tư và lựa chọn các công ty trong nhiều ngành khác nhau. Tỷ trọng ngành trong danh mục đầu tư của Quỹ là kết quả của quy trình phân tích cơ bản công ty và vì vậy có thể khác với tỷ trọng ngành trong chỉ số tham chiếu.

e) Cơ cấu danh mục đầu tư của Quỹ

Cơ cấu danh mục đầu tư	Tại ngày 31/12/2025 (%)	Tại ngày 31/12/2024 (%)	Tại ngày 31/12/2023 (%)
Danh mục chứng khoán	75,9	83,5	96,3
Tài sản khác	24,1	16,5	3,7

f) Thay đổi giá trị tài sản ròng của Quỹ

Chỉ tiêu	Tại ngày 31/12/2025 (VNĐ)	Tại ngày 31/12/2024 (VNĐ)	Tỷ lệ thay đổi (%)
Giá trị tài sản ròng (NAV) của Quỹ	637.268.332.486	381.218.797.821	67,2
Giá trị tài sản ròng (NAV) trên 1 đơn vị quỹ	38.456,95	33.205,26	15,8

g) Biến động của thị trường trong kỳ báo cáo

Chỉ số VNIndex tăng từ 1.266,78 tại ngày 31/12/2024 lên 1.784,49 tại ngày 31/12/2025, tăng 40,9%.

Lợi suất của trái phiếu kỳ hạn 10 năm của Chính phủ Việt Nam tăng từ mức 2,984% tại ngày 01/01/2025 lên 4,044% tại ngày 01/01/2026.

Báo Cáo Tổng Kết Hoạt Động Quản Lý Quỹ

- h) Chia, tách đơn vị quỹ trong kỳ:** Quỹ không thực hiện chia, tách đơn vị quỹ trong kỳ.
- i) Các trường hợp có ảnh hưởng tới quyền lợi của nhà đầu tư nắm giữ chứng chỉ quỹ:** Quỹ không phát sinh.
- j) Thông tin về các giao dịch với người có quyền lợi liên quan:** Tỷ lệ nắm giữ chứng chỉ quỹ của Công ty Quản lý Quỹ và người có liên quan cuối kỳ: 23,76%.

4. BÁO CÁO VỀ HOẠT ĐỘNG GIÁM SÁT CỦA NGÂN HÀNG GIÁM SÁT

Ngân hàng giám sát phải đưa ra ý kiến về sự tuân thủ quy định pháp luật, quy định tại Điều lệ quỹ, Bản cáo bạch của Công ty TNHH Quản lý Quỹ Đầu tư Chứng khoán Vietcombank trong quá trình vận hành và quản lý Quỹ Đầu Tư Cân Bằng Chiến Lược VCBF ("VCBF-TBF" hoặc "Quỹ") đối với các nội dung sau:

- a) Thuyết minh về việc thay đổi ngân hàng giám sát (nếu có):** từ ngày 01 tháng 01 năm 2025 đến ngày 31 tháng 12 năm 2025, Quỹ không thay đổi Ngân hàng giám sát.
- b) Việc lưu ký tài sản của quỹ:** từ ngày 01 tháng 01 năm 2025 đến ngày 31 tháng 12 năm 2025, Quỹ đã thực hiện lưu ký tài sản theo các quy định pháp luật hiện hành.
- c) Việc đầu tư tuân thủ các hạn chế về đầu tư, hạn chế về vay theo quy định pháp luật, quy định tại Điều lệ quỹ, Bản cáo bạch:**

Trong quá trình giám sát hoạt động đầu tư và các giao dịch tài sản của Quỹ cho giai đoạn từ ngày 01 tháng 01 năm 2025 đến ngày 31 tháng 12 năm 2025, Quỹ đã tuân thủ các giới hạn về hạn mức đầu tư được quy định tại các văn bản pháp luật chứng khoán hiện hành về quỹ mở, Điều lệ Quỹ, Bản cáo bạch của Quỹ và văn bản pháp luật liên quan.

Từ ngày 01 tháng 01 năm 2025 đến ngày 31 tháng 12 năm 2025, Quỹ không có bất kỳ hợp đồng vay và cho vay.

- d) Việc xác định giá trị tài sản ròng theo quy định pháp luật, quy định tại Điều lệ quỹ, Bản cáo bạch, Sổ tay định giá:** việc xác định giá trị tài sản ròng của Quỹ đã tuân thủ theo quy định pháp luật, quy định tại Điều lệ Quỹ, Bản cáo bạch, Sổ tay định giá đã được Ban Đại diện Quỹ phê duyệt và các văn bản pháp luật có liên quan.
- e) Việc phát hành bổ sung chứng chỉ quỹ, mua lại chứng chỉ quỹ theo quy định pháp luật, quy định tại Điều lệ quỹ, Bản cáo bạch:** việc phát hành bổ sung chứng chỉ quỹ, mua lại chứng chỉ quỹ đã tuân thủ theo quy định pháp luật liên quan, quy định tại Điều lệ Quỹ, Bản cáo bạch.

Từ ngày 01 tháng 01 năm 2025 đến ngày 31 tháng 12 năm 2025, Quỹ đã thực hiện:

- Phát hành thêm chứng chỉ Quỹ: phát hành thêm 8.508.683,47 chứng chỉ Quỹ tương ứng với tổng giá trị phát hành theo mệnh giá là 85.086.834.700 đồng.
 - Mua lại chứng chỉ Quỹ: mua lại 3.418.405.98 chứng chỉ Quỹ tương ứng với tổng giá trị mua lại theo mệnh giá là 34.184.059.800 đồng.
- f) Việc phân chia lợi nhuận của quỹ:** từ ngày 01 tháng 01 năm 2025 đến ngày 31 tháng 12 năm 2025, Quỹ không thực hiện phân phối lợi nhuận và không chi trả cổ tức cho nhà đầu tư.

3. H. 15.